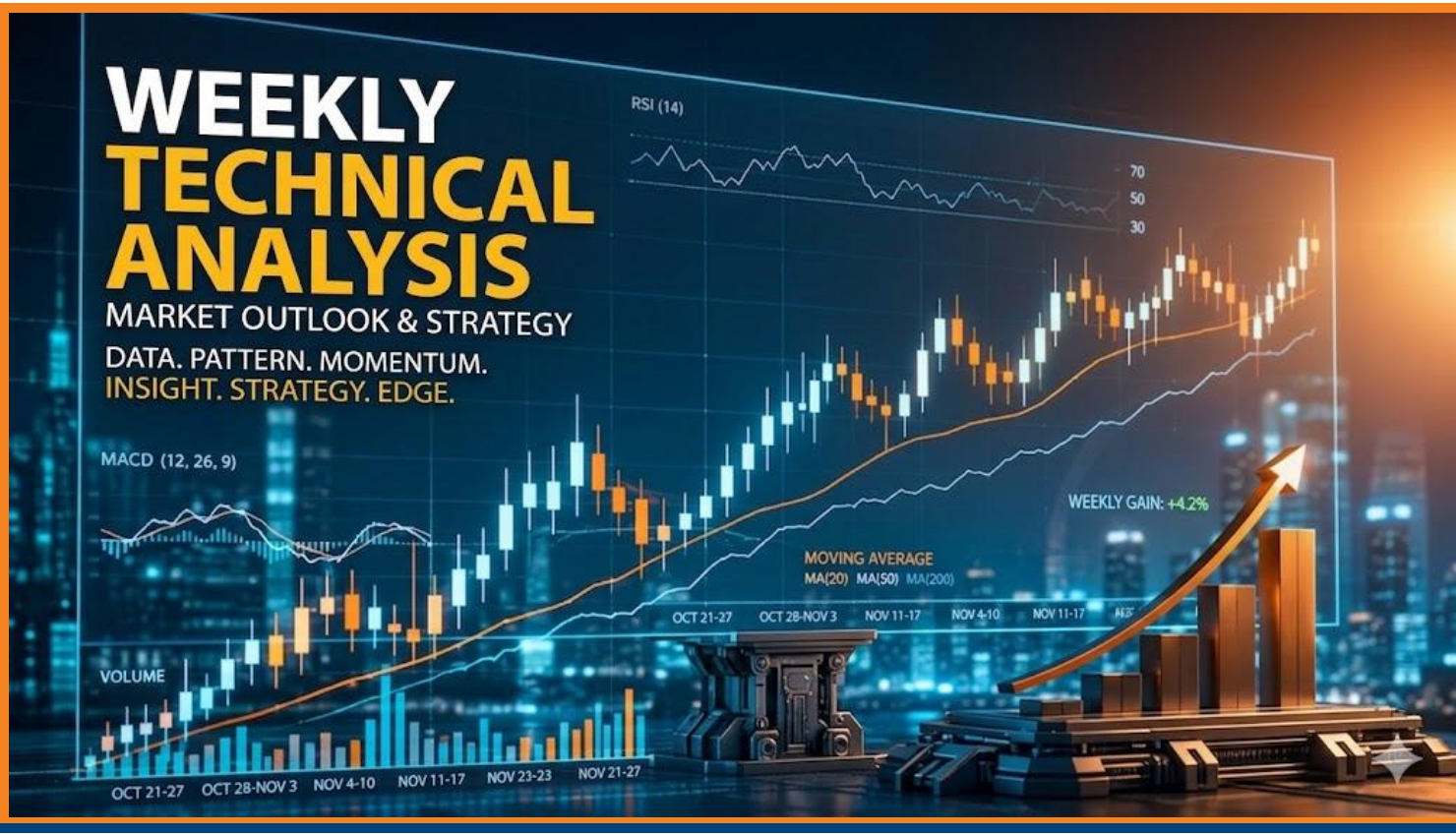
BẢN TIN KỸ THUẬT TUẦN

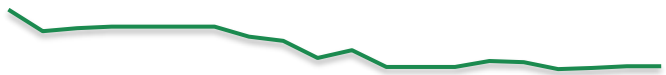
03/07/2026



MIRAE ASSET Securities

PLEASE SEE ANALYST CERTIFICATIONS AND IMPORTANT DISCLOSURES & DISCLAIMERS IN APPENDIX 1 AT THE END OF REPORT.

TỔNG QUAN TOÀN CẦU

Chỉ số	Close	WoW	MTD	YTD	Đồ thị 20 ngày
VN-Index	1,862.08	-0.53%	-0.27%	+4.12%	
S&P 500	7,483.24	+1.76%	+0.00%	+9.32%	
Nikkei 225	69,744.07	+0.55%	-1.04%	+38.55%	
FTSE 100	10,679.00	+1.63%	+1.92%	+7.53%	
Giá vàng	4,187.30	+2.66%	+2.93%	-3.20%	
Giá dầu Brent	72.13	+0.19%	+0.78%	+18.54%	
USD Index	100.86	-0.49%	-0.52%	+2.63%	
Bitcoin	62,644.11	+5.23%	+4.40%	-29.40%	

HIGHLIGHTS

TỔNG QUAN TUẦN

1. VN-Index giảm 0.5% trong tuần, đóng cửa tại 1,862.08. KLGD bình quân giảm 0.4% so với tuần trước, 2 phiên tăng / 2 phiên giảm.

2. Ngành dẫn dắt tuần: Chứng khoán, Dịch vụ hàng không, Cao su — trong khi yếu nhất là Bất động sản, Sản xuất bia, Hóa chất.

3. Bản đồ xoay vòng dòng tiền: 3 ngành Dẫn dắt, 22 ngành Đang cải thiện, 3 ngành Suy yếu và 6 ngành Tụt hậu — cho thấy độ lan tỏa ở mức cao.

4. Xu hướng ngắn hạn (30% MA5>MA20, +5pp WoW) cải thiện, trung hạn (43% MA20>MA60, +0pp WoW) suy yếu.

5. Dòng tiền nóng tuần này: Xây dựng hạ tầng, Xây dựng dân dụng, Sản xuất giấy có GTGD bình quân tăng ≥ 30% WoW.

VN-INDEX • VN30 • HNX

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM TUẦN

VN-Index	
1,862.08	
-0.53% WoW	
Range tuần	**1,845 – 1,874**
KLGD BQ	**486.4 triệu cp**
ΔKLGD WoW	**-0.4%**
Phiên tăng/giảm	**2 / 2**

VN30-Index	
2,002.56	
-0.30% WoW	
Range tuần	**1,989 – 2,024**
KLGD BQ	**234.7 triệu cp**
ΔKLGD WoW	**+3.1%**
Phiên tăng/giảm	**1 / 3**

HNX-Index	
307.57	
-3.23% WoW	
Range tuần	**305 – 326**
KLGD BQ	**46.8 triệu cp**
ΔKLGD WoW	**+15.1%**
Phiên tăng/giảm	**1 / 2**

TOP 200 MÃ THANH KHOẢN THUỘC 34 NGÀNH

HEATMAP DIỄN BIẾN GIÁ THEO TUẦN

Chứng khoán **+8.09%** *BVS · VDS · CTS*	**Dịch vụ hàng không** **+3.35%** *HVN · SCS · VJC*	**Cao su** **+2.32%** *PHR · GVR · DPR*	**Sản xuất giấy** **+2.29%** *DHC*	**Chuyển phát nhanh** **+2.08%** *VTP*	**Nước** **+2.01%** *BWE*
Thực phẩm **+1.67%** *MCH · MML · MSN*	**Ngân hàng** **+1.52%** *HDB · OCB · VPB*	**Viễn thông** **+1.38%** *ELC · CTR · VGI*	**Phân bón** **+1.30%** *DCM · DPM*	**IT** **+1.24%** *FPT · CMG*	**Cảng biển** **+1.21%** *GMD · PHP · VSC*
Xây dựng hạ tầng **+1.20%** *VCG · LCG · C4G*	**Vận tải Thủy** **+1.05%** *PVT · VOS*	**Dầu khí** **+0.80%** *PVD · PVS · GAS*	**Tài chính cá nhân** **+0.76%** *EVF*	**Vật liệu xây dựng** **+0.76%** *PLC · VGC · VCS*	**Chăn nuôi** **+0.76%** *BAF · DBC*
Máy công nghiệp **+0.57%** *VEA*	**Xây dựng dân dụng** **+0.56%** *CTD*	**Nhựa** **+0.41%** *AAA*	**Xăng dầu** **+0.39%** *BSR · OIL · PLX*	**Điện** **+0.18%** *PC1 · POW · GEG*	**Thép** **+0.07%** *NKG · HSG · HPG*
Ô tô **+0.00%** *HHS · HUT*	**Bán lẻ** **-0.05%** *DGW · FRT · PET*	**Nông nghiệp** **-0.39%** *HNG · SBT · PAN*	**Thiết bị điện** **-0.45%** *GEX · GEE*	**Bảo hiểm** **-1.04%** *BMI · BVH*	**Dệt may** **-1.10%** *TCM · VGT · TNG*
Thủy sản **-1.14%** *ASM · IDI · VHC*	**Bất động sản** **-1.21%** *CII · VC3 · TCH*	**Sản xuất bia** **-1.64%** *SAB*	**Hóa chất** **-1.76%** *DGC · CSV · DDV*		

Tuần kết thúc tại ngày 03/07/2026

SECTOR ROTATION — TUẦN NÀY VS TUẦN TRƯỚC

SƠ ĐỒ LUÂN CHUYỂN DÒNG TIỀN THEO NHÓM NGÀNH

IMPROVING 22

Tuần trước giảm → tuần này tăng

• Chứng khoán	+8.1%	• Phân bón	+1.3%
• Dịch vụ hàng không	+3.3%	• IT	+1.2%
• Cao su	+2.3%	• Cảng biển	+1.2%
• Sản xuất giấy	+2.3%	• Xây dựng hạ tầng	+1.2%
• Chuyển phát nhanh	+2.1%	• Vận tải Thủy	+1.1%
• Thực phẩm	+1.7%	• Dầu khí	+0.8%
• Viễn thông	+1.4%	• Tài chính cá nhân	+0.8%

LEADING 3

Cả hai tuần đều tăng

• Nước	+2.0%
• Ngân hàng	+1.5%
• Điện	+0.2%

LAGGING 6

Cả hai tuần đều giảm

• Hóa chất	-1.8%
• Bất động sản	-1.2%
• Bảo hiểm	-1.0%
• Thiết bị điện	-0.4%
• Nông nghiệp	-0.4%
• Bán lẻ	-0.1%

WEAKENING 3

Tuần trước tăng → tuần này giảm

• Sản xuất bia	-1.6%
• Thủy sản	-1.1%
• Dệt may	-1.1%

Leading + Improving = sức mạnh lan tỏa. Weakening + Lagging = áp lực giảm.

TOP TĂNG / GIẢM / KHỐI LƯỢNG TUẦN

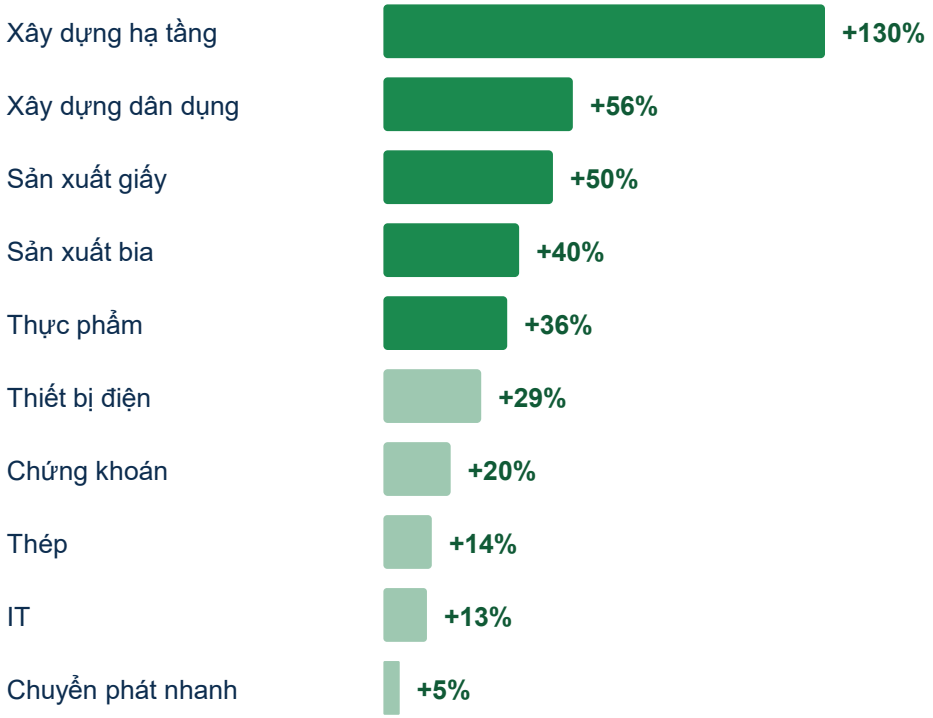
▲ TOP 5 TĂNG MẠNH TUẦN			▼ TOP 5 GIẢM MẠNH TUẦN			📊 TOP 5 KLGD ĐỘT BIẾN		
BVS	31.90	+22.69%	PNJ	58.70	-7.56%	BVS	+722%	+22.69%
VDS	15.90	+14.80%	ANV	20.95	-4.56%	VDS	+239%	+14.80%
CTS	28.20	+13.25%	DPG	35.60	-4.30%	VCG	+196%	+5.61%
AGR	16.00	+11.50%	DDV	22.30	-3.88%	AGR	+196%	+11.50%
HVN	25.30	+10.00%	LPB	51.00	-3.77%	NTP	+158%	-0.39%

Return tuần = Close tuần này / Close tuần trước − 1. KLGD đột biến = KL tuần / KL tuần trước; phát hiện mã có chuyện sớm.

GTGD BÌNH QUÂN TUẦN NÀY VS TUẦN TRƯỚC

DÒNG TIỀN TUẦN THEO NGÀNH

▲ TOP 10 NGÀNH TĂNG GTGD



▼ TOP 10 NGÀNH GIẢM GTGD

Hóa chất	-56%
Nhựa	-45%
Chăn nuôi	-44%
Máy công nghiệp	-37%
Cao su	-36%
Bất động sản	-34%
Thủy sản	-31%
Nước	-31%
Phân bón	-31%
Xăng dầu	-29%

Tuần kết thúc tại ngày 03/07/2026

KHỐI NGOẠI • TỰ DOANH • TỔ CHỨC TRONG NƯỚC

DÒNG TIỀN THEO NHÀ ĐẦU TƯ TUẦN

KHỐI NGOẠI

▲ TOP 5 MUA RÒNG			
VIC	+207 tỷ	-3.4%	3w
MCH	+149 tỷ	+9.9%	1w
HDB	+127 tỷ	+6.1%	1w
VCB	+122 tỷ	+1.0%	1w
MWG	+117 tỷ	+0.5%	1w

▼ TOP 5 BÁN RÒNG			
VHM	-619 tỷ	-2.8%	1w
HPG	-318 tỷ	-1.1%	2w
VNM	-268 tỷ	-2.5%	3w
TCB	-265 tỷ	+0.6%	🔥 8w
GMD	-194 tỷ	+4.7%	2w

TỰ DOANH CTCK

▲ TOP 5 MUA RÒNG			
EIB	+307 tỷ	+0.2%	3w
MCH	+301 tỷ	+9.9%	1w
MWG	+269 tỷ	+0.5%	2w
FPT	+219 tỷ	+2.1%	2w
VHM	+66 tỷ	-2.8%	1w

▼ TOP 5 BÁN RÒNG			
KBC	-837 tỷ	-0.5%	1w
REE	-150 tỷ	-0.8%	1w
VPB	-77 tỷ	+3.9%	1w
GEX	-71 tỷ	+1.3%	1w
HPG	-64 tỷ	-1.1%	🔥 4w

TỔ CHỨC TRONG NƯỚC

▲ TOP 5 MUA RÒNG			
FPT	+556 tỷ	+2.1%	3w
GMD	+398 tỷ	+4.7%	2w
MCH	+331 tỷ	+9.9%	1w
VIC	+318 tỷ	-3.4%	1w
VHM	+251 tỷ	-2.8%	1w

▼ TOP 5 BÁN RÒNG			
KBC	-845 tỷ	-0.5%	1w
VIX	-175 tỷ	+1.2%	1w
HCM	-154 tỷ	+6.1%	🔥 5w
ORS	-108 tỷ	+8.5%	3w
OCB	-105 tỷ	+4.1%	3w

Tuần kết thúc tại ngày 03/07/2026

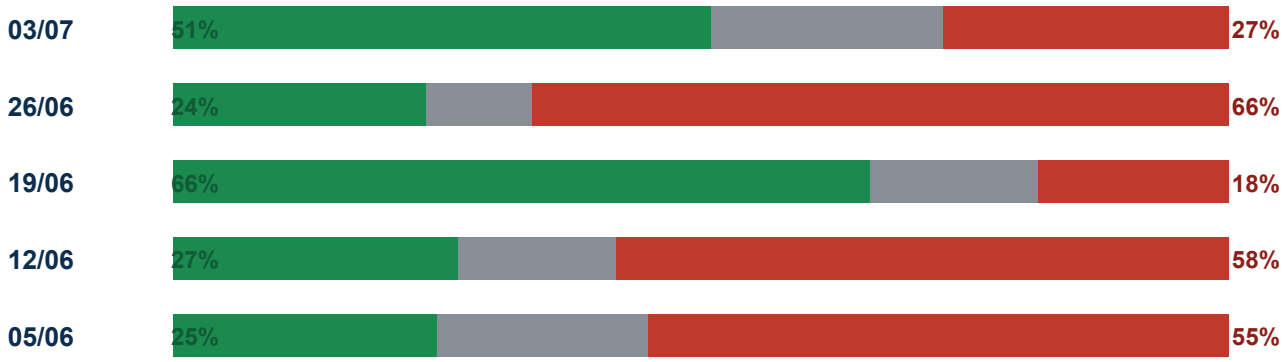
MARKET BREADTH — TOP 200

XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG TUẦN

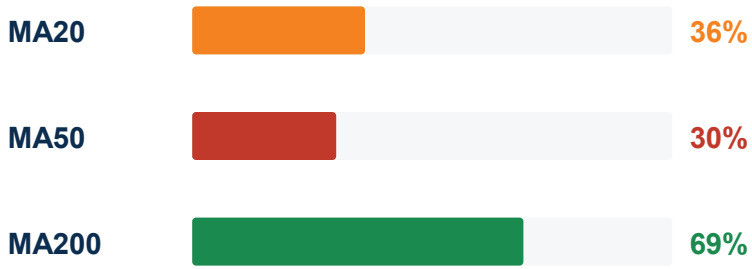
💡 Tuần này 51% mã tăng — xu hướng tích cực vừa phải. Cải thiện rõ rệt so với tuần trước. Ngắn hạn yếu hơn trung hạn — có thể đang điều chỉnh.

MA5 > MA20	MA5 > MA60	MA20 > MA60
30%	36%	43%
▲ 5pp WoW · Ngắn hạn	▼ 3pp WoW · Ngắn – dài	▲ 0pp WoW · Trung hạn

MÃ TĂNG / MÃ GIẢM — 5 TUẦN GẦN NHẤT (TOP 200)



% MÃ NẰM TRÊN ĐƯỜNG MA



MA cross % được tính trên khung tuần (5/20/60 tuần). Δpp WoW = chênh lệch điểm % so với tuần trước.

TOP SỨC MẠNH GIÁ

TOP LEADERS / LAGGARDS THEO TUẦN

▲ TOP 10 LEADERS — SMG cao nhất

#	Mã	Ngành	1M	1Q	6M	SMG
1	ABB	Ngân hàng	96	96	94	97
2	LPB	Ngân hàng	91	94	95	94
3	MSB	Ngân hàng	88	98	96	94
4	CTS	Chứng khoán	98	98	72	92
5	VIC	Bất động sản	82	98	97	92
6	BVS	Chứng khoán	98	93	73	91
7	SSB	Ngân hàng	94	90	86	91
8	POW	Điện	90	88	87	90
9	NAB	Ngân hàng	90	94	79	89
10	PHP	Cảng biển	79	91	93	88

▼ TOP 10 LAGGARDS — SMG thấp nhất

#	Mã	Ngành	1M	1Q	6M	SMG
1	VSC	Cảng biển	18	2	37	17
2	TCH	Bất động sản	25	13	7	16
3	SZC	Bất động sản	29	3	8	15
4	CSV	Hóa chất	14	9	20	14
5	PNJ	Bán lẻ	5	5	38	14
6	DIG	Bất động sản	17	12	2	12
7	HDG	Bất động sản	16	1	13	10
8	NKG	Thép	3	17	11	10
9	KDH	Bất động sản	9	9	1	7
10	GEE	Thiết bị điện	1	5	3	3

SMG = tổng hợp return 4w/13w/26w, thang 0–99. 🔥 = Top 10 ≥ 4 tuần liên tiếp.
Tuần kết thúc tại ngày 03/07/2026

WEEKLY BREAKOUT

VƯỢT ĐỈNH / PHÁ ĐÁY THEO TUẦN

▲ TOP VƯỢT ĐỈNH

52 TUẦN (1 NĂM) — 3 mã

ABB, MSB, POW

26 TUẦN (6 THÁNG) — 7 mã

CTS, NAB, OCB, ORS, PHP, SSB, VAB

13 TUẦN (1 QUÝ) — 15 mã

AGR, BMP, BSI, BVS, BWE, DHC, FTS, HVN, MBS, SHS, TCB, TPB, VDS, VND, VPB

4 TUẦN (1 THÁNG) — 19 mã

ASM, BAF, BID, CTG, DSE, ELC, HCM, HDB, MBB, MCH, MWG, PC1, PVD, SSI, VCB, V
CG, VCI, VGC, VIB

▼ TOP PHÁ ĐÁY

52 TUẦN (1 NĂM) — 16 mã

ACV, BCM, BMI, CEO, CSV, DDV, DIG, DXG, HDG, IDI, IJC, KDH, NTL, PDR, REE, SZC

26 TUẦN (6 THÁNG) — 5 mã

HAG, HAH, HT1, PNJ, VNM

13 TUẦN (1 QUÝ) — 10 mã

BVH, DPG, DXS, FOX, GEE, KBC, MSH, NVL, PLX, SIP

4 TUẦN (1 THÁNG) — 3 mã

GAS, HSG, KDC

Mỗi mã chỉ liệt kê ở cửa sổ dài nhất nó vượt — VD vượt 52W thì không hiện ở 26W. Breakout trên khung tuần = tín hiệu chậm hơn daily nhưng tin cậy hơn.
Tuần kết thúc tại ngày 03/07/2026

RSI(14W) • MFI(14W) • CANDLE PATTERNS

QUÁ MUA / QUÁ BÁN + PHÂN KỲ + MÔ HÌNH NẾN

🔴 QUÁ MUA — RSI>70 hoặc MFI>80 (13 mã)

ABB (RSI 87, MFI 92) · MSB (RSI 75, MFI 86) · SSB (RSI 73, MFI 69) · OCB (RSI 69, MFI 84) · VAB (RSI 67, MFI 86) · PHP (RSI 65, MFI 82) · NAB (RSI 64, MFI 87) · HCM (RSI 60, MFI 89) · DHC (RSI 60, MFI 82) · BMP (RSI 59, MFI 82) · FTS (RSI 56, MFI 83) · BID (RSI 51, MFI 83) · PAN (RSI 47, MFI 81)

🟢 QUÁ BÁN — RSI<30 hoặc MFI<20 (11 mã)

TCM (RSI 27, MFI 27) · BMI (RSI 29, MFI 25) · SZC (RSI 29, MFI 22) · IDI (RSI 29, MFI 17) · CSV (RSI 29, MFI 41) · HDG (RSI 30, MFI 20) · REE (RSI 36, MFI 15) · DPM (RSI 39, MFI 17) · NT2 (RSI 41, MFI 20) · DCM (RSI 42, MFI 20) · TNG (RSI 44, MFI 20)

📈 PHÂN KỲ DƯƠNG — Giá tạo đáy thấp hơn, RSI tạo đáy cao hơn (8 mã)

AAA, ACV, BMI, BVS, DXS, FPT, FTS, VCS

📉 PHÂN KỲ ÂM — Giá tạo đỉnh cao hơn, RSI tạo đỉnh thấp hơn (4 mã)

QNS, SAB, STB, VPI

🔨 HAMMER (3)

SBT, SSB, VEA

🟢 Bullish Engulfing (3)

BAF, FPT, VDS

🔴 Bearish Engulfing (2)

SAB, STB

⚖️ DOJI (20)

ACB, CII, CSV, EIB, GEG, GEX, HAG, HNG, HUT, IDC, KSB, MML, OIL, PAN, POW, QNS, SHB, TCH, TCM, VSC

Miễn trừ trách nhiệm

Báo cáo được viết và phát hành bởi Chứng khoán Mirae Asset. Báo cáo được thực hiện dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Chứng khoán Mirae Asset không chịu trách nhiệm về độ chính xác, tính công bằng và đầy đủ của những thông tin này. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các t ổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của Chứng khoán Mirae Asset, các đối tượng có kiến thức về môi trường kinh doanh địa phương, pháp luật cũng nh ư nguyên tắc kế toán.

Báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Báo cáo này không tính đến các mục tiêu đầu tư c ụ thể, tình hình tài chính hoặc nhu cầu của từng khách hàng. Thông tin và quan điểm trong báo cáo có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Tình hình hoạt độ ng trong quá khứ không nhất thiết sẽ diễn ra tương tự cho các kết quả trong tương lai. Lợi nhuận trong tương lai không được đảm bảo và có thể xảy ra mất vốn ban đầu. Chứng Khoán Mirae Asset, các chi nhánh, giám đốc, nhân viên và các đại lý không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh từ vi ệc sử dụng tài liệu này.

Chứng Khoán Mirae Asset, các chi nhánh, giám đốc, nhân viên và các đại lý có thể thực hiện hoặc đề nghị các giao dịch mua hoặc bán bất kỳ loại chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào vào bất kỳ thời điểm nào. Chứng khoán Mirae Asset và các chi nhánh có thể đã, đang hoặc sẽ có mối quan hệ kinh doanh với các công ty chủ t hể để cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tạo lập thị trường hoặc các dịch vụ tài chính khác được luật pháp và quy định hiện hành cho phép. Báo cáo này không được sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Chứng khoán Mirae Asset.